

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TUY HÒA  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 17/2020/HSST**

**Ngày: 15/ 5 / 2020**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**  
***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Chiu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Bà Phan Thị Oanh – Cán bộ hưu trí thành phố Tuy Hòa.

+ Bà Lê Thị Thanh Thuần – Cán bộ hưu trí thành phố Tuy Hòa.

\* *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đặng Thị Ngọc Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

\* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy hòa, tỉnh Phú Yên* tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Hiển – Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2020/HSST ngày 11/02/2020 đối với bị cáo:

Trần Quốc H (Tên gọi khác: Tin Pê đê), sinh ngày 19/10/1996 tại tỉnh Phú Yên; Hộ khẩu thường trú tại: Số 16 đường T, phường M, thành phố T, tỉnh P; Chỗ ở hiện nay: Số 10/4 đường L, phường M, thành phố T, tỉnh P; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1971 và bà Lê Thị Anh M, sinh năm 1973; Chung sống như vợ chồng với bà Lê Thị Minh T, sinh năm 1997; chưa có con; Tiền án: Ngày 18/01/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xử phạt 03 năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 năm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tiền sự: Ngày 05/12/2018, bị Công an thành phố Tuy Hòa xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/8/2019. Có mặt.

\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1- Bà Vũ Thị N, sinh năm 1946; Trú tại: Số 07/2 đường N, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt.

2- Ông Huỳnh Kim S, sinh năm 1969; Trú tại: Khu phố P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt.

\*Người làm chứng trong vụ án:

1- Bà Lê Thị Minh T, sinh năm 1997; Trú tại: khu phố M, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Có mặt.

2- Ông Hoàng Ngọc Đ, sinh năm 1986; Trú tại: Số 17 B đường T, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2019 đến ngày 28/8/2019, Trần Quốc H đã 07 lần mua ma túy đá, loại Methamphetamine của đối tượng tên Minh (không rõ nhân thân, lai lịch) về sử dụng và phân lẻ bán cho các con nghiện trên địa bàn thành phố T, trong đó: Bán cho Nguyễn Văn B 01 lần thu lợi 200.000 đồng. Đến Khoảng 04 giờ sáng ngày 29/8/2019, Trần Quốc H điều khiển xe mô tô SH biển số 78G1- 304.39 chở Hoàng Ngọc Đ ngồi phía sau, đang lưu hành trên đường N đoạn trước cổng trường Trung học cơ sở H thuộc Phường N, thành phố T thì bị Công an thành phố T kiểm tra hành chính, bắt quả tang thu giữ 1,946 gam ma túy, loại Methamphetamine. Số ma túy này, H mua của Minh vào ngày 28/8/2019 mục đích để sử dụng và phân lẻ bán lại cho các con nghiện. Công an thành phố T tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Quốc H thì phát hiện thu giữ 0,463gam ma túy, loại Ketamine và 0,700gam ma túy, loại MDMA; số ma túy này Huy cất giữ để sử dụng và giữ hộ cho người khác mà không nhằm mục đích mua bán.

Tại bản kết luận giám định số 162/GĐ-PC09, ngày 31/8/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên Kết Luận: Tinh thể màu trắng trong bì nilon do Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố T thu giữ của Trần Quốc H là ma túy, có khối lượng 1,946gam loại Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, số thứ tự 323 Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của chính phủ.

Tại bản kết luận giám định số 163/GĐ-PC09, ngày 03/9/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên Kết Luận: Tinh thể màu trắng bên trong 03 bì nilon do Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố T thu giữ của Trần Quốc H là ma túy, có tổng khối lượng 0,463gam loại Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, số thứ tự 35 Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của chính phủ. Viên nén màu cam, chất bột màu xanh; viên nén màu xanh trong 03 bì nilon có tổng trọng lượng 0,700gam loại MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục IB, số thứ tự 27 Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 07/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Trần Quốc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi của Trần Quốc H, Nguyễn Văn B cùng sử dụng ma túy: B nói H đi mua ma túy giúp, khi H đưa ma túy đến thì B nói H cùng sử dụng chung, việc sử dụng ma túy tại nhà bà Vũ Thị N (mẹ B), nhưng bà N không biết B và H sử dụng ma túy tại nhà bà nên hành vi trên không cấu thành tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy” và cũng không cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Hiện tại Nguyễn Văn B đã chết.

Đối với Bùi Công T mua ma túy của H và sử dụng chung ma túy với H ở nhà T. Tuy nhiên, T và gia đình hiện nay không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với Hoàng Ngọc Đ khi đi cùng H không biết H tàng trữ ma túy trong người, Lê Thị Minh T là người chung sống cùng H nhưng không biết H buôn bán, tàng trữ ma túy nên không có căn cứ xác định Đ và T là đồng phạm nên Cơ quan điều tra không khởi tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với đối tượng tên “Minh” là người bán ma túy cho H, đối tượng “Hàng Lát” là người nhờ H giữ hộ ma túy, đối tượng “Viễn” mua ma túy giúp H, người phụ nữ tên “Tina” là người cho H ma túy để sử dụng, hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng trên. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố, nhưng quanh co, không thừa nhận hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chỉ thừa nhận về hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, khi bị cáo H tranh luận và nói lời sau cùng thì bị cáo H khai nhận rõ về hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo tự thấy mình đã vi phạm pháp luật và xin Hội Đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Huỳnh Kim S vắng mặt nhưng có lời trình bày: Chiếc xe mô tô biển số 78G1-304.39 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 78G1-304.39 là do ông S đứng tên chủ sở hữu nhưng ông S đã bán xe cho ông Trần Quốc H từ cuối năm 2018 với số tiền 70 triệu đồng, hai bên đã giao xe nhận tiền đầy đủ và ông S có viết giấy bán xe để ông H làm thủ tục trước bạ sang tên. Tuy nhiên, ông H chưa sang tên chủ sở hữu mà ông H vẫn trực tiếp sử dụng xe mô tô biển số 78G1-304.39 để đi lại. Hiện nay, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đang tạm giữ chiếc xe mô tô biển số 78G1-304.39 của ông H để điều tra xử lý theo pháp luật thì ông S không có liên quan gì cũng không có yêu cầu gì đến chiếc xe mô tô biển số 78G1-304.39.

+ Bà Vũ Thị N vắng mặt nhưng có lời trình bày: Giữa bà N với Nguyễn Văn B có quan hệ là mẹ con. Việc Nguyễn Văn B khai cùng với Trần Quốc H có sử dụng ma túy 02 lần tại nhà 07/2 đường N, phường H, thành phố T do bà Vũ Thị N đứng tên chủ sở hữu và trực tiếp quản lý thì bà N hoàn toàn không biết. Hiện tại Nguyễn Văn B đã chết. Bà N không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T thực hành quyền công tố tại phiên tòa. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 07/02/2020. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, i khoản 1, 5 Điều 249; điểm b khoản 2, 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Quốc H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm a, đ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Quốc H phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội từ 09 năm 03 tháng đến 10 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Trần Quốc H phải chấp hành hình phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2018/HSST

ngày 18/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T đã cho hưởng án treo. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trần Quốc H phải chấp hành chung cả 02 bản án từ 12 năm 03 tháng đến 13 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/8/2019. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 20 triệu đồng đến 40 triệu đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự ; Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/02/2020, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Tịch thu và tiêu hủy 1,792 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định); 0,392 gam Ketamine (còn lại sau giám định) và 0,655 gam MDMA (còn lại sau giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành;

Tịch thu và tiêu hủy 04 bật lửa; 01 kéo kim loại; 01 cái muỗng bằng kim loại; 50 ống hút nhựa màu đen; 09 ống hút nhựa màu trắng chấm bi; 01 đoạn ống hút nhựa màu cam một đầu cắt xéo; 06 ống hút nhựa màu trắng một đầu cắt xéo; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh một đầu cắt xéo; 01 đoạn ống hút nhựa màu đen một đầu cắt xéo; 04 miếng nilon trong suốt; 01 túi nilon màu xanh kích thước(2,3x2,3)cm; 01 túi nilon màu đỏ; 928 túi nilon trong suốt; 50 túi nilon màu đen; 01 hộp giấy kích thước (6,5x1,7x3,6)cm bên ngoài in chữ Aosaur; 01 ống hút thủy tinh hình chữ V có một đầu hình cầu kích thước (6x4x1,5)cm; 01 áo khoác nam màu xám tro, vì không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đồng, số thuê bao 0398878579; 01xe mô tô biển số 78G1- 304.39, số máy JF42E1035847, số khung RLCUE 4228FY035842, chìa khóa xe và giấy đăng ký xe mang tên Huỳnh Kim S, là phương tiện có liên quan dùng vào việc phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Trả lại cho bị cáo Trần Quốc H 01 đầu thu camera hiệu KB vison (đã được niêm phong).

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, lời nhận tội của bị cáo Trần Quốc H phù hợp với hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời

khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thành phố T lập hồi 04 giờ 50 phút ngày 29/8/2019. Phù hợp với kết luận giám định vật chứng của vụ án là chất ma túy, loại chất Methamphetamine; loại Ketamine; loại MDMA và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 29/8/2019, Trần Quốc H điều khiển xe mô tô SH biển số 78G1 – 304.39 của H chở Hoàng Ngọc Đ. Khi đi ngang qua Trường trung học cơ sở H thuộc Phường N, thành phố T thì bị tổ tuần tra Công an thành phố T yêu cầu H dừng xe kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong túi áo khoác trên cánh tay trái của H đang mặc có 01 bì nilon chứa 1,946 gam ma túy, loại Methamphetamine nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Đến 10 giờ cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H phát hiện và thu giữ 06 bì nilon chứa ma túy, H khai nhận: 02 bì nilon chứa ma túy, loại Ketamine có tổng khối lượng 0,293gam là do bạn H tên thường gọi là “Hàng lát” nhờ giữ hộ; 02 bì nilon chứa ma túy, loại MDMA có tổng khối lượng 0,428gam là của bạn tên “Tina” cho để sử dụng; 01 bì chứa 0,272gam ma túy, loại MDMA là do H nhờ một người tên “Viễn” ở Phường C, thành phố T mua giúp để sử dụng và 01 bì nilon chứa 0,170gam ma túy, loại Ketamine là do H mua về để sử dụng và bán lại cho các con nghiện trên địa bàn thành phố T. Đối chiếu với các điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định, Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Quốc H đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Đối với bị cáo Trần Quốc H là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã vi phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương là tội phạm rất nghiêm trọng nên cần xử lý nghiêm đối với bị cáo Trần Quốc H.

[4] Tuy nhiên, khi lên mức hình phạt, có xem xét đến quá trình nhân thân, thái độ khai báo sau khi phạm tội của bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp với hành vi của bị cáo và đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H có nhân thân xấu thể hiện việc bị cáo có 01 tiền án và 01 tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa trong phần tranh luận và nói lời sau cùng, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Để giáo dục, trừng trị đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, cần cách ly bị cáo H ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo cho cả 02 tội với số tiền từ 20 triệu đồng là cần thiết răn đe cho loại tội phạm về ma túy.

[5] Xét yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Chiếc xe mô tô biển số 78G1-304.39 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 78G1-304.39 là do ông Huỳnh Kim S đứng tên chủ sở hữu nhưng ông S đã

bán xe cho ông Trần Quốc H từ cuối năm 2018 với số tiền 70 triệu đồng, hai bên đã giao xe, nhận tiền đầy đủ và ông Huỳnh Kim S không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

Giữa bà N với Nguyễn Văn B có quan hệ là mẹ con. Việc Nguyễn Văn B khai cùng với Trần Quốc H sử dụng ma túy 02 lần tại nhà 07/2 đường N, phường H, thành phố T do bà Vũ Thị N đứng tên chủ sở hữu và trực tiếp quản lý thì bà N hoàn toàn không biết. Hiện tại Nguyễn Văn B đã chết. Bà N không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/02/2020, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.

Cần tịch thu và tiêu hủy 1,792 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định); 0,392 gam Ketamine (còn lại sau giám định) và 0,655 gam MDMA (còn lại sau giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành;

Tịch thu và tiêu hủy 04 bật lửa; 01 kéo kim loại; 01 cái muỗng bằng kim loại; 50 ống hút nhựa màu đen; 09 ống hút nhựa màu trắng chấm bi; 01 đoạn ống hút nhựa màu cam một đầu cắt xéo; 06 ống hút nhựa màu trắng một đầu cắt xéo; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh một đầu cắt xéo; 01 đoạn ống hút nhựa màu đen một đầu cắt xéo; 04 miếng nilon trong suốt; 01 túi nilon màu xanh kích thước(2,3x2,3)cm; 01 túi nilon màu đỏ; 928 túi nilon trong suốt; 50 túi nilon màu đen; 01 hộp giấy kích thước (6,5x1,7x3,6)cm bên ngoài in chữ Aosaur; 01 ống hút thủy tinh hình chữ V có một đầu hình cầu kích thước (6x4x1,5)cm; 01 áo khoác nam màu xám tro, vì không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đồng, số thuê bao 0398878579; 01xe mô tô biển số 78G1- 304.39, số máy JF42E1035847, số khung RLCUE 4228FY035842, chìa khóa xe và giấy đăng ký xe mang tên Huỳnh Kim S, là phương tiện có liên quan dùng vào việc phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” và “mua bán trái phép chất ma túy”.

Trả lại cho bị cáo Trần Quốc H 01 đầu thu camera hiệu KB vison (đã được niêm phong).

[7] Bị cáo Trần Quốc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc H, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c, i khoản 1, 5 Điều 249; điểm b khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm a, đ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Quốc H phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Trần Quốc H phải chấp

hành hình phạt 03 (Ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2018/HSST ngày 18/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T đã cho hưởng án treo. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trần Quốc H phải chấp hành chung cả 02 bản án là 11 (Mười một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/8/2019.

Xử phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Quốc H: Phạt tiền 10 (Mười) triệu đồng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 10 (Mười) triệu đồng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 20 (Hai mươi) triệu đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự ; Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/02/2020, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.

Tịch thu và tiêu hủy 1,792 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định); 0,392 gam Ketamine (còn lại sau giám định) và 0,655 gam MDMA (còn lại sau giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành;

Tịch thu và tiêu hủy 04 bật lửa; 01 kéo kim loại; 01 cái muỗng bằng kim loại; 50 ống hút nhựa màu đen; 09 ống hút nhựa màu trắng chấm bị; 01 đoạn ống hút nhựa màu cam một đầu cắt xéo; 06 ống hút nhựa màu trắng một đầu cắt xéo; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh một đầu cắt xéo; 01 đoạn ống hút nhựa màu đen một đầu cắt xéo; 04 miếng nilon trong suốt; 01 túi nilon màu xanh kích thước(2,3x2,3)cm; 01 túi nilon màu đỏ; 928 túi nilon trong suốt; 50 túi nilon màu đen; 01 hộp giấy kích thước (6,5x1,7x3,6)cm bên ngoài in chữ Aosai; 01 ống hút thủy tinh hình chữ V có một đầu hình cầu kích thước (6x4x1,5)cm; 01 áo khoác nam màu xám tro, vì không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đồng, số thuê bao 0398878579; 01xe mô tô biển số 78G1- 304.39, số máy JF42E1035847, số khung RLCUE 4228FY035842, chìa khóa xe và giấy đăng ký xe mang tên Huỳnh Kim Sinh, là phương tiện có liên quan dùng vào việc phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Trả lại cho bị cáo Trần Quốc H 01 đầu thu camera hiệu KB vison (đã được niêm phong).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Quốc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên
- VKSND thành phố Tuy Hòa.
- Công an thành phố Tuy Hòa.
- THADS thành phố Tuy Hòa.
- Bị cáo; Các đương sự.
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Ngô Chiu**